

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ ĐỒN
TỈNH BẮC KẠN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 02/2019/HS - ST
Ngày 18/01/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Văn Mẫn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đức Nam

2. Bà Triệu Thị Biên

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Miên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Chung – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2018/TLST - HS ngày 25/12/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2019/QĐXXST- HS ngày 04/01/2019 đối với bị cáo:

Triệu Văn A, sinh năm 1994; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn K, xã R, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 7/12; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Triệu Duy T và bà Tạ Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 18/8/2017 Triệu Văn A bị Công an xã Rã Bán, huyện Chợ Đồn xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh Cáo về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 06/QĐ - VPHC ngày 18/8/2017, ngày 29/11/2018 bị Công an xã Đông V, huyện C, tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Phạt tiền về hành vi “*Trộm cắp tài sản*” tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ - VPHC ngày 29/11/2018; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/10/2018, bị thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Tạm giam từ ngày 04/12/2018 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Ông Triệu Duy T, sinh năm 1971; trú tại: Thôn K, xã R, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

*** Người làm chứng:**

1. Bà Trần Thị H, sinh năm 1981; nơi cư trú: Thôn K, xã R, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

2. Ông Triệu Văn T, sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn K, xã R, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

3. Ông Nông Thanh H, sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn K, xã R, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

4. Ông Ma Văn P, sinh năm 1980; nơi cư trú: Tổ 2A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa , nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 04 tháng 9 năm 2018 Triệu Văn A, sinh năm 1994, trú tại thôn K, xã R, huyện C, tỉnh Bắc Kạn hỏi xin tiền ông Triệu Duy T là bố đẻ của A để đi mua ma túy về sử dụng nhưng ông T nói “Không có”. Do biết ông T gửi thóc ở nhà anh Triệu Văn T (em ruột của ông T) cách nhà ông T khoảng 400m nên A lại hỏi xin ông T một bao thóc để đi bán nhưng ông T nói: “Chú T đi vắng không ai ở nhà và cũng không có chìa khóa”. Lúc này A nói: “Nếu không có ai ở và không có chìa khóa thì con cạy cửa vào lấy ” nhưng ông T không nói gì. Sau đó, A đi vào bếp lấy một con dao quắm, chuôi bằng gỗ, dài khoảng 40cm rồi đi bộ đến nhà anh T với mục đích để cạy cửa nhà kho nhà anh T để lấy thóc mang đi bán. Khi đến nơi, A dùng dao cạy cửa nhà kho nhà anh T và vác ra một bao thóc (bao bì màu trắng). Lúc này, có anh Nông Thanh H là Phó trưởng Công an xã R cùng anh Ma Văn P là cán bộ Công an huyện Chợ Đồn phụ trách an ninh trật tự xã R đi đến và hỏi A vào nhà anh T để làm gì? đồng thời yêu cầu A bỏ con dao trên tay xuống để nói chuyện nhưng A không nghe mà vứt bao thóc ở trước cửa kho nhà anh T rồi đi bộ về nhà. Khi A về đến gần nhà thì thấy ông T điều khiển xe mô tô đi từ nhà ra, A bảo ông T đứng lại để nói chuyện nhưng ông T không dừng lại mà tiếp tục điều khiển xe mô tô đi qua vị trí A đang đứng. Lúc này, A dùng con dao quắm đang cầm trên tay ném về phía ông T nhưng không trúng. Do bức tức ông T nên A nhặt con dao vừa ném ông T và đi về nhà lấy thêm một con dao loại dao tông, có chuôi bằng gỗ, dài khoảng 40cm đến 45cm rồi đi tìm ông T để nói chuyện. Khi A đi đến gần nhà ông Triệu Văn T (ở đối diện nhà anh T) nhìn thấy ông T đang đứng trước cửa nhà ông T nói chuyện với anh H và anh P, A đi đến vị trí ông T đang đứng. Thấy A cầm hai con dao trên tay nên ông T đi vào trong nhà ông T để tránh bị A đánh, lúc này A cũng cầm dao đi theo ông T. Khi vào đến trong nhà ông T, lợi dụng lúc A không để ý ông T lao đến ôm chặt lấy A để A bỏ dao xuống nhưng bị A dùng đầu gối chân phải thúc ba phát vào bụng làm ông T phải buông tay ra khỏi người A, ngay lúc đó A dùng chân phải đạp một phát vào bụng ông T làm ông T loạng choạng ngã ra phía sau, ông T tiếp tục lao đến đẩy A ra phía cửa nhà thì A dùng con dao quắm đang cầm trên tay phải chém về phía trước, ngang thắt lưng nhưng không trúng. Sau đó A bị ngã ra nền nhà, con dao quắm trên tay phải của A cũng rơi xuống nền nhà, thấy A bị ngã, anh P lao đến đè lên người A để khống chế thì bị A dùng con dao đang cầm trên tay trái chém về phía anh P nhưng ông T lao đến dùng tay trái đỡ được con dao nhưng lại cầm vào phần lưỡi dao. Thấy ông T định tước lấy con dao nên A giật mạnh tay trái (tay đang cầm dao) làm ông T bị thương ở bàn tay trái, đồng thời A dùng tay phải vơ

lấy con dao bị rơi ra trước đó chém từ dưới lên trên trúng vào mũ bảo hiểm đang đội trên đầu anh P. Sau đó, anh H cũng lao đến cùng anh P khống chế được A.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 102/GDPY ngày 26/9/2018 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Bắc Kạn kết luận: “Tỷ lệ thương tật của ông Triệu Duy T là 08%” (tám phần trăm).

Ngày 15/10/2018 ông Triệu Duy T có đơn đề nghị khởi tố đối với Triệu Văn A gửi đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 (một) con dao (loại dao tông), chuôi bằng gỗ, có chiều dài khoảng 40cm đến 50cm, chỗ rộng nhất khoảng 05cm đến 06cm và 01 (một) con dao (loại dao quắm), chuôi bằng gỗ, có chiều dài khoảng 40cm, chỗ rộng nhất khoảng 05cm đến 06cm.

Tại bản cáo trạng số 01/CT - VKSCĐ ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn đã truy tố bị cáo Triệu Văn A về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, d khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, d khoản 1 Điều 134; Điều 38; điểm i điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Triệu Văn A với mức hình phạt từ 09 đến 12 tháng tù. Về vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 con dao liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa ông Triệu Duy T đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại. Về 02 con dao liên quan đến việc phạm tội bị cơ quan điều tra thu giữ ông T không yêu cầu được trả lại.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Đồn, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Chợ Đồn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận: Do bức tức vì bị cha đẻ là ông Triệu Duy T ngăn cản không cho mang thóc của gia đình đi bán lấy tiền để mua ma túy nên khoảng 10 giờ 15 phút ngày 04/9/2018 bị cáo đã cầm hai con dao đi tìm đánh ông T, khi nhìn thấy ông T đang nói chuyện trước cửa nhà ông Triệu Văn T thuộc thôn K, xã R, huyện C, tỉnh Bắc Kạn bị cáo đã tiến đến vị trí ông T thì hai bên xảy ra xô sát, trong quá trình xô sát bị cáo dùng 01 (một) con dao (loại dao tông), chuôi bằng

gỗ, có chiều dài khoảng 40cm đến 50cm, chỗ rộng nhất khoảng 05cm đến 06cm gây thương tích cho ông T với tỉ lệ thương tật là 8%.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận: Hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm cố ý gây thương tích cho cha đẻ với tỉ lệ thương tật 08% của bị cáo đã phạm tội: "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, d khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo thực hiện : Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, cố ý xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo nghiêm minh mới đủ sức giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu, thể hiện: Bị cáo từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, ngày 12/11/2018 bị Trưởng Công an xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Bị hại không yêu bị cáo bồi thường thiệt hại thêm. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 (một) con dao tông, chuôi gỗ, có tổng chiều dài khoảng 40cm đến 50cm, chỗ rộng nhất khoảng 05cm đến 06cm và 01 (một) con dao quắm, chuôi bằng gỗ, có tổng chiều dài khoảng 40cm, bản rộng, chỗ rộng nhất khoảng 05cm đến 06cm. Quá trình điều tra xác định hai con dao trên là tài sản thuộc sở hữu của ông Triệu Duy T, tuy nhiên tại phiên tòa ông T không yêu cầu lấy lại dao, Hội đồng xét xử xét thấy hai con dao trên là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Triệu Văn A phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm a, điểm d khoản 1 Điều 134; Điều 38; điểm i điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Triệu Văn A phạm tội Cố ý gây thương tích.

Xử phạt bị cáo Triệu Văn A 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 04/12/2018).

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao tông, chuôi gỗ, có tổng chiều dài khoảng 40cm đến 50cm, chỗ rộng nhất khoảng 05cm đến 06cm và 01 (một) con dao quắm, chuôi bằng gỗ, có tổng chiều dài khoảng 40cm, bản rộng chỗ rộng nhất khoảng 05cm đến 06cm.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/12/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Bị cáo Triệu Văn A phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, Bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND Chợ Đồn;
- Công an Chợ Đồn;
- THADS Chợ Đồn;
- Người tham gia tt;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Triệu Văn Mẫn

